**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| TIÊU ĐỀ | TRANG |
| TÓM TẮT NỘI DUNG SÁNG KIẾN | 1-3 |
| MÔ TẢ SÁNG KIẾN | 4-23 |
|  KẾT LUẬN | 24 - 25 |
|  TÀI LIỆU THAM KHẢO | 26 |

**THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN**

1, Tên sáng kiến: **Giải pháp giúp học sinh lớp 5 học tốt văn tả cảnh**

2, Bộ môn (lĩnh vực) áp dụng sáng kiến: **Tiếng Việt (phân môn Tập làm văn)**

3, Tác giả:

Họ và tên: **LÊ THỊ ÁNH** Giới tính: **Nữ**

Ngày tháng/năm sinh: **10/08/1999**

Chức vụ: **Giáo viên**

Đơn vị công tác: **Trường Tiểu học Cẩm Giang**

Số điện thoại: **0393219995**

Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu**: Lớp 5A**

Thời gianáp dụng sáng kiến lần đầu: từ đầu năm học đến cuối học kì 1.

|  |  |
| --- | --- |
| **TÁC GIẢ** *(ký, ghi rõ họ tên)* | **XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN** |

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD&ĐT**

*(đối với trường mầm non, tiểu học, THCS)*

**TÓM TẮT NỘI DUNG SÁNG KIẾN**

**1.Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Trong quá trình dạy học lớp 5, tôi nhận thấy chất lượng giảng dạy môn Tiếng Việt được phản ánh rõ nét nhất ở phân môn Tập Làm Văn. Trong chương trình tập làm văn lớp 5, văn tả cảnh chiếm một vị trí hết sức quan trọng nhưng học sinh viết văn lại viết rất yếu . Kĩ năng sử dụng từ, lập câu, lập đoạn chưa tốt, các ý chưa gắn kết với nhau ; câu văn thiếu hình ảnh, thiếu cảm xúc, chưa gắn với thực tế … chất lượng bài văn còn thấp so với yêu cầu . Từ những hạn chế trên tôi không khỏi băn khoăn , trăn trở: Làm thế nào để tiết học Tập làm văn nhẹ nhàng mà hiệu quả? Làm thế nào để các em hoạt động tích cực, chủ động trong giờ học Tập làm văn? Làm thế nào để các em có kĩ năng viết được một bài văn tả cảnh hoàn chỉnh đạt được yêu cầu như mong muốn?

Đó cũng chính là lí do tôi chọn đề tài : ***“* *Giải pháp giúp học sinh học tốt thể loại văn tả cảnh ở lớp 5”****.*

**2. Thời gian, đối tượng nghiên cứu.**

**- Thời gian:** đầu năm học đến cuối học kì 1

**- Đối tượng nghiên cứu:**

+ HS lớp 5.

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học.

+ Nghiên cứu nội dung chương trình sách giáo khoa Tiếng việt lớp 5.
+ Nghiên cứu những nguyên nhân dẫn đến học sinh làm văn miêu tả chưa tốt.

**3. Nội dung sáng kiến.**

**\* Cơ sở lí luận.**

- Khi nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm này thì tôi đã nắm chắc được thực trạng và nguyên nhân dẫn đến việc học sinh viết văn còn nhiều hạn chế.

- Phối hợp với phân môn: Tập đọc; Luyện từ và câu; Kể chuyện tiếp tục củng cố và hoàn thiện tri thức cơ bản về cách viết văn cho học sinh.

- Phát triển ngôn ngữ nói – viết và phát triển tư duy khoa học cho học sinh.

Trong quá trình dạy học tôi đã biết được những thực trạng và nguyên nhân mà học sinh viết văn còn hạn chế nên nhiều năm qua tôi đã nghiên cứu và áp dụng những biện pháp này vào việc rèn kĩ năng viết văn cho học sinh đã đem lại kết quả cao.

\* **Thực tiễn việc dạy viết văn miêu tả của học sinh lớp 5.**

-**Thực trạng:**

 Trong phân môn Tập làm văn hầu như các em còn lúng túng trong cách lập dàn ý cho một bài văn, rút ra dàn ý từ đoạn văn đã cho sẵn, chuyển dàn ý thành đoạn văn, chưa nắm được cấu trúc, kết cấu của một văn bản (câu chuyện).

- Vốn từ của học sinh chưa phong phú, các em chưa hiểu hết nghĩa của từ: từ đồng nghĩa, từ nhiều nghĩa, từ láy,… nên việc vận dụng vào làm bài còn nhiều nhầm lẫn, sai sót,…

**\* Các biện pháp giúp học sinh học tốt văn tả cảnh:**

Để áp dụng sáng kiến này có hiệu quả tốt, trước hết người giáo viên phải làm tốt các công tác chuẩn bị từ khâu bài vở đến đồ dùng trong giờ học Tập làm văn. Giáo viên cần áp dụng phương pháp “lấy học sinh làm trung tâm” để các em tự phát biểu cảm nghĩ miêu tả về cảnh vật theo cách của mình rồi mới hướng học sinh theo một cách hợp lí nhất. Bên cạnh đó học sinh sẽ tự hình thành kĩ năng tự quan sát và ghi chép. Ví dụ trong một đề văn tả cảnh cánh đồng, học sinh sẽ tự mình quan sát cảnh vật xung quanh thông qua các giác quan: thính giác, thị giác, khứu giác, xúc giác,..để từ đó các em có thể cảm nhận rõ nét được sự thơ mộng và gần gũi của cảnh đẹp quê mình. Không chỉ vậy giáo viên còn hướng dẫn học sinh cách dùng từ thế nào cho bài văn không bị đơn điệu , nhàm chán. Vận dụng biện pháp tu từ nhân hóa và so sánh để làm câu văn thêm sinh động hơn. Muốn câu văn hay và sinh động thì nhất định không được dùng sai ngữ pháp. Giáo viên sẽ giúp các em nhận ra được những lỗi từ vựng và khắc phục lỗi cho các em, điều này sẽ giúp các em hiểu đúng nghĩa của từ cũng như viết đúng ngữ pháp. Bên cạnh đó, phương pháp mà tôi đề ra còn muốn tạo cơ hội cho học sinh thể hiện lời văn của mình trong các giờ luyện tập. Rèn cho các em tính tự tin vào bản thân, nếu được góp ý sửa câu từ thì các em vẫn sẽ tự tin hơn về mạch văn của mình và khắc phục nhanh hơn. Và quan trọng các em sẽ được luyện tập nhiều trong các tiết buổi 2 để các em khắc sâu hơn lời văn.

**4. Khẳng định giá trị, kết quả đạt được của sáng kiến:**

Sau một thời gian áp dụng sáng kiến tôi thấy giờ văn không còn là giờ học đơn điệu, mơ màng nữa mà nó sẽ trở thành một giờ học thú vị tùy theo ý sáng tạo , lòng khơi gợi mạch văn trong các em.

**5. Đề xuất, kiến nghị:**

Với những kết quả ban đầu thu được sau một thời gian áp dụng sáng kiến kinh nhiệm ***“Giải pháp giúp học sinh lớp 5 học tốt văn tả cảnh”***, tôi đề nghị Nhà trường tổ chức khảo nghiệm và có ý kiến góp ý, chỉ đạo để tôi tiếp tục hoàn chỉnh đề tài, góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Việt nói riêng, chất lượng học tập cho học sinh lớp 5 nói chung.

 **MÔ TẢ SÁNG KIẾN:**

**1.Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến:**

Tiếng Việt là tiếng nói phổ thông, tiếng nói dùng trong giao tiếp chính thức
của cộng đồng các dân tộc sống trên đất nước Việt Nam . Bởi thế, dạy tiếng Việt có vai trò cực kì quan trọng, những thay đổi quan trọng trong đời sống kinh tế xã hội văn hoá giáo dục đòi hỏi những yêu cầu mới trong dạy môn tiếng Việt nói chung và phân môn Tập làm văn nói riêng. Làm thế nào để tiếng Việt ngày càng trở thành công cụ đắc lực cho sự phát triển kinh tế xã hội trong thời kì đổi mới, cho sự phát triển giáo dục . Việc dạy tiếng được tiến hành song song với hai chức năng của ngôn ngữ vừa là công cụ của tư duy vừa là công cụ của giao tiếp thông qua bốn kĩ năng nghe, nói, đọc, viết trong các phân môn . Đặc biệt là phân môn Tập làm văn.Trong quá trình dạy học lớp 5, tôi nhận thấy chất lượng giảng dạy môn Tiếng Việt được phản ánh rõ nét nhất ở phân môn Tập Làm Văn. Bản thân dạy học tập làm văn là một hoạt động tích hợp, tích hợp các tri thức của các phân môn khác. Tập làm văn là phân môn có tính chất tích hợp toàn diện, sáng tạo vì mỗi bài tập làm văn phải thể hiện được tư tưởng, tình cảm, suy nghĩ của bản thân . Mỗi bài văn thể hiện được cả trí tuệ và tình cảm của học sinh . Mặt khác, phân môn Tập làm văn còn có tác dụng rèn thêm nhân cách, đặc biệt là tính chân thực trong cách miêu tả, kể chuyện, tường thuật,…Muốn làm được một bài văn hay học sinh phải huy động toàn bộ kiến thức về đời sống, kiến thức về văn học để viết nghĩa là học sinh phải hoàn thiện cả bốn kĩ năng : nghe, đọc, nói, viết . Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục đào tạo đang từng bước ổn định và đã đem lại những hiệu quả thiết thực. Song khi tiến hành giảng dạy phân môn Tập vàm văn, học sinh vận dụng các kiến thức tiếng Việt để tạo lập văn bản mới còn rất hạn chế đặc biệt là văn tả cảnh. Văn tả cảnh là thể loại văn dùng ngôn ngữ để “vẽ” ra các sự vật, hiện tượng, con người, con vật….một cách sinh động, cụ thể . Văn tả cảnh giúp chúng ta nhìn rõ những gì mình muốn tả, tưởng tượng như mình đang được xem tận mắt. Tuy nhiên hình ảnh tạo nên không phải là bản sao chép lại một bức tranh vụng về mà nó được đúc kết từ những nhận xét tinh tế, những xúc cảm sâu sắc mà người viết góp nhặt được khi quan sát thực tế

cuộc sống . Trong chương trình tập làm văn lớp 5, văn tả cảnh chiếm một vị trí hết sức quan trọng nhưng học sinh viết văn lại viết rất yếu . Kĩ năng sử dụng từ, lập câu, lập đoạn chưa tốt, các ý chưa gắn kết với nhau ; câu văn thiếu hình ảnh, thiếu cảm xúc, chưa gắn với thực tế … chất lượng bài văn còn thấp so với yêu cầu . Từ những hạn chế trên tôi không khỏi băn khoăn , trăn trở: Làm thế nào để tiết học Tập làm văn nhẹ nhàng mà hiệu quả? Làm thế nào để các em hoạt động tích cực, chủ động trong giờ học Tập làm văn? Làm thế nào để các em có kĩ năng viết được một bài văn tả cảnh hoàn chỉnh đạt được yêu cầu như mong muốn?

Đó cũng chính là lí do tôi chọn đề tài : ***“* *Giải pháp giúp học sinh học tốt thể loại văn tả cảnh ở lớp 5”****.*

**2. Thời gian, đối tượng nghiên cứu.**

**- Thời gian:** từ đầu năm học đến cuối học kì 1.

**- Đối tượng nghiên cứu:**

+ HS lớp 5 .

+ Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học.

+ Nghiên cứu nội dung chương trình sách giáo khoa Tiếng việt lớp 5.
+ Nghiên cứu những nguyên nhân dẫn đến học sinh làm văn miêu tả chưa tốt.

**3. Cơ sở lí luận của vấn đề.**

- Khi nghiên cứu sáng kiến kinh nghiệm này thì tôi đã nắm chắc được thực trạng và nguyên nhân dẫn đến việc học sinh viết văn còn nhiều hạn chế.

- Phối hợp với phân môn: Tập đọc; Luyện từ và câu; Kể chuyện tiếp tục củng cố và hoàn thiện tri thức cơ bản về cách viết văn cho học sinh.

- Trang bị cho học sinh một công cụ quan trọng để học tập và giao tiếp.

- Phát triển ngôn ngữ nói – viết và phát triển tư duy khoa học cho học sinh.

Trong quá trình dạy học tôi đã biết được những thực trạng và nguyên nhân mà học sinh viết văn còn hạn chế nên nhiều năm qua tôi đã nghiên cứu và áp dụng những biện pháp này vào việc rèn kĩ năng viết văn cho học sinh đã đem lại kết quả cao.

**4. Thực trạng của vấn đề:**

**4.1.Thuận lợi:**

- Ban giám hiệu hết sức quan tâm, tạo mọi điều kiện tốt nhất cho việc dạy và học đặc biệt là việc đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục .

- Đa số học sinh trong lớp có ý thức ham học hỏi, ngoan, biết vâng lời, có ý thức tìm tòi.

- Phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập của con em mình.
- Học sinh sống ở vùng nông thôn gần gũi với thiên nhiên, đồng ruộng, cây tre, bến nước, mái đình …

- Bản thân là giáo viên dạy lớp 5, tôi rất yêu nghề, nhiệt tình, tâm huyết với nghề mà mình đã chọn .

**4.2.Khó khăn :**

**4.2.1. Đối với giáo viên**

- Hiện nay, thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho phân môn Tập làm văn còn rất ít.

- Bản thân giáo viên đôi khi chưa đầu tư đúng mức cho các tiết dạy Tập làm văn.

- Chưa dẫn dắt, hướng dẫn học sinh thâm nhập vào thực tế để các em hiểu về thiên nhiên, cảnh vật …xung quanh các em .

**4.2.2. Đối với học sinh**

- Phần lớn học sinh không thích học phân môn Tập làm văn vì môn này khó nó đòi hỏi sự sáng tạo và năng khiếu của các em.

- Vốn từ ngữ của các em còn hạn chế nên khi viết văn thường bị lặp lại từ, câu văn lủng củng, thiếu hình ảnh, cảm xúc .

- Nhiều em không nắm được cấu trúc ngữ pháp nên sử dụng dấu câu tùy tiện.
- Một số học sinh làm theo văn mẫu hoặc chỉ viết theo dàn bài mà giáo viên đã hướng dẫn lập . Chưa sáng tạo trong khi dùng từ đặt câu .

- Kết quả chất lượng GHKI phân môn Tập làm văn như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **SS** | **Điểm 9-10** | **Điểm 7-8** | **Điểm 5-6** | **Điểm dưới 5** |
| **HS** | **%** | **HS** | **%** | **HS** | **%** | **HS** | **%** |
| **5A** | **32** | **9** | **28.1%** | **16** | **50%** | **7** | **21,9%** | **0** | **0** |

Vậy làm thế nào để giúp học sinh viết văn ngày một tốt hơn đó chính là điều mà tôi phải tìm tòi để đưa ra các giải pháp để khắc phục tình trạng trên như sau :

**5. Các giải pháp (biện pháp) thực hiện**

**5.1. Các giải pháp**

**\*Làm tốt công tác chuẩn bị :**

**- Giáo viên** : Tập trung nghiên cứu nội dung chuẩn kiến thức, kĩ năng cần đạt của từng bài học, từ đó xây dựng kế hoạch bài dạy chi tiết cho từng tiết học theo phương pháp “lấy học sinh làm trung tâm” sao cho trong mỗi hoạt động học, học sinh được cùng nhau trải nghiệm, tương tác. Kế hoạch bài dạy cần xây dựng kĩ ở phần nào ? Kiến thức trọng tâm nào nên thể hiện ở trò chơi ? Trong mỗi tiết học cần có những đồ dùng dạy học nào để hỗ trợ, có đáp án, thang điểm đánh giá thi đua ở từng hoạt động . Chuẩn bị trước gợi ý và hướng quan sát, ghi chép cho học sinh ở bài học tiếp theo .

**- Học sinh** : Xây dựng nề nếp, thói quen hợp tác trong nhóm để cùng nhóm giải quyết các yêu cầu đề ra một cách chủ động . Xây dựng sẵn các phương án cơ cấu nhóm học tập linh hoạt, luân phiên và ưu tiên cho những em rụt rè, mặc cảm, nhút nhát là nhóm trưởng, là người báo cáo . Những em khá giỏi làm vụ gợi ý, hướng dẫn .

 **\*Rèn kĩ năng quan sát, ghi chép .**

Học sinh tự mình đề ra được nhiệm vụ quan sát và ghi chép, quan sát và
ghi chép trên cơ sở nào ? Quan sát thế nào cho có ý nghĩa ? Vì vốn sống thực tế gắn liền với quan sát . Đây cũng chính là mục tiêu dạy tập làm văn của mỗi tiết học phải đạt được . Khi có kĩ năng quan sát, biết chọn lọc những chi tiết mới mẻ, đặc sắc của cảnh vật, con người thì học sinh sẽ dần ham thích ghi chép. Qua mỗi tiết học, giáo viên cần gợi ý hướng cho học sinh cách quan sát và ghi chép những gì diễn ra xung quanh các em . Quan sát đi kèm với ghi chép là một việc làm thường xuyên sẽ làm giàu vốn sống thực tế của các em vừa hình thành kĩ năng viết . Ban đầu, trong giờ học Tập làm văn, sau khi giáo viên tổ chức cho các em phân tích những văn cảnh cụ thể để hình thành kiến thức bài học như cấu tạo, trình tự miêu tả . Cuối tiết học tôi thường giao nhiệm vụ cho các em về nhà quan sát và ghi chép một cảnh vật cụ thể nơi em ở thông qua phiếu gợi ý trình tự
quan sát giao cho mỗi nhóm học sinh .Trên lớp , trong tiết học cũng như sau tiết học tôi thường xuyên nhắc nhở các em ghi những ý hay, câu từ hay vào số tay của mình . Những câu từ hay liên quan đến văn miêu tả không chỉ có ở tiết học Tập làm văn mà có ở những phân môn khác như : tập đọc, luyện từ và câu ….

*Ví dụ* : Khi dạy “ Luyện từ và câu” bài “ Từ đồng nghĩa” có bài tập với đoạn văn “ Màu lúa chín dưới đồng **vàng xuộm** lại. Nắng nhạt ngả màu **vàng hoe**. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan **vàng lịm** không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng” .Mục đích của bài tập này là nhận xét các từ in đậm rút ra từ đồng nghĩa . Nhưng đối với tôi ngoài mục đích đó ra nó còn là ghi chép những câu văn hay mà các em cần học tập khi làm văn tả cảnh . Hay khi dạy bài tập đọc “ Quang cảnh làng mạc ngày mùa” . Trong bài tác giả sử dụng rất nhiều từ màu vàng như: *vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm, vàng ối, vàng tươi, vàng xọng, vàng giòn, vàng mượt, vàng mới, vàng trù phú, chín vàng*.

Ngoài việc giải nghĩa phần từ ngữ trong tiết Tập đọc cho học sinh, tôi còn
yêu cầu học sinh cần phải nhớ để vận dụng khi viết văn cho đúng nghĩa của từ . Thực ra đây là việc làm thường xuyên để giúp học sinh có một cái nhìn tổng thể để rồi tìm ra mối liên quan chặt chẽ giữa các phân môn trong Tiếng Việt. Tôi làm thế là cố gắng khai thác triệt để những kiến thức có trong sách giáo khoa . Đó là phân môn Tập đọc và Luyện từ và câu còn phân môn Tập làm văn thì sao?. Trong tiết Tập làm văn đầu tiên sách giáo khoa cũng trích một đoạn bài “ Hoàng hôn trên sông Hương” . Ngoài việc tìm hiểu cấu tạo của một bài Tập làm văn, tôi còn hướng dẫn học sinh chép những câu văn hay như : “..*mặt sông sáng màu ngọc lam in những vệt mây hồng rực rỡ của trời chiều . Hình như con sông Hương rất nhạy cảm với ánh sáng nên lúc tối hẳn, đứng trên cầu chăm chú nhìn xuống , người ta vẫn thấy những mảng sắc mơ hồng ửng lên như một thứ ảo
giác trên mặt nước tối thẳm*…”

**\* Luyện kĩ năng dùng từ trong văn miêu tả :**

Công việc dầu tiên là tập trung củng cố kiến thức của học sinh về các loại từ và các biện pháp tu từ, so sánh, nhân hóa, liên tưởng bằng công việc cụ thể :

- Rèn luyện kĩ năng phân biệt các loại từ thông qua tất cả các phân môn
trong môn Tiếng Việt . Nội dung này được tích hợp hầu hết các phân môn . Tập trung chú ý hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghĩa của từ . Định hướng cho học sinh để các em nhận biết rõ tác dụng của việc diễn đạt bằng từ ngữ gợi tả, gợi cảm .

- Rèn kĩ năng nhận biết các biện pháp tu từ qua từng bài văn, văn cảnh cụ thể. Học sinh thường xuyên nhận biết và tìm hiểu giá trị thẩm mỹ của phép so sánh, nhân hoá trong các bài tập đọc, trong các bài văn gợi ý để học sinh tự khám phá cái hay, cái đẹp từ đó các em thuộc lòng các đoạn văn, đoạn thơ .Tập trung giúp các em nhạy bén hơn trong việc phát hiện và nhận biết, từ đó rèn luyện thực hành thông qua các hệ thống bài tập sắp xếp các câu văn thành đoạn văn, tạo cơ hội cho học sinh được nói những câu mình thích .

Ví dụ :Em hãy sửa lại các câu văn sau cho hay hơn :

|  |  |
| --- | --- |
| Câu văn | Dự kiến học sinh sửa |
| -Dòng sông chảy nhẹ.-Cánh đồng lúa xanh non.-Gió thổi mạnh.-Lũy tre bao bọc quanh cho làng. | -Dòng sông lững lờ trôi.-Cánh đồng lúa đương thời con gái.-Gió gào thét.-Lũy tre như bức tường thành che chở cho làng. |

Rèn luyện kĩ năng vận dụng từ ngữ gợi tả, gợi cảm và so sánh, nhân hoá
trong khi viết bài văn cụ thể bằng biện pháp cải tiến tiết dạy trả bài viết . Cụ thể là trong phần chữa bài tôi không chỉ tập trung chữa các câu sai ngữ pháp, sai lỗi diễn đạt mà còn chú ý chọn những câu sai,câu văn thiếu hình ảnh, thiếu cảm xúc. Từ đó hướng dẫn học sinh sửa chữa bổ sung .

Ví dụ: Các ý văn được chọn từ bài viết học sinh :

|  |  |
| --- | --- |
| Ý văn | Dự kiến cho học sinh bổ sung |
| -Con sông chạy ngang qua cánh đồng.-Nước sông tràn hai bên bờ.-Ánh nắng chiếu xuống mặt sông.-Hai bên bờ những hàng tre xanh. | -Dòng sông uốn khúc trườn (vắt ngang) qua cánh đồng.-Nước sông dâng tràn lênh láng hai bên bờ.-Nắng nhuộm cả dòng sông, mặt sông lấp lánh ánh bạc.-Hai bên bờ sông, hàng tre nghiêng mình soi xuống dòng nước gương trong. |

**\*Hướng dẫn xác định lỗi từ vựng và cách khắc phục lỗi cho học sinh:**Mỗi con người nói chung và mỗi học sinh nói riêng có vốn từ vựng tích cực thường được các em sử dụng trong giao tiếp hằng ngày thì mỗi em còn có khả năng sở hữu trong trí nhớ mình nhiều từ khác được gọi là vốn từ vựng tiêu cực hay còn gọi là vốn từ vựng sống của các em . Nguyên nhân các em hay mắc lỗi từ vựng một phần do chủ quan vì cẩu thả hoặc không cẩn thận trong việc chọn từ ngữ và nhất là chưa xác định được nghĩa, lẫn lộn về nghĩa . Cũng có thể là ngôn ngữ địa phương . Để giúp học sinh khắc phục, giáo viên cần thực hiện các thao tác sau :

- Phân tích lỗi :

Ví dụ: Đi khuyên tiền ( quyên thành khuyên) hay “mỗi buổi sáng, em thức dạy, đánh răng, rửa mặt rồi cắp sách đến trường (thức dậy)

Ví dụ: Sáng nay, em đi học sớm hơn thường lệ để làm trật nhật (trực nhật)
- Xác định đúng nghĩa của từng đơn vị từ.

- Tăng cường các bài tập sửa lỗi từ vựng và rèn luyện dùng từ trong câu .

**\* Tạo cơ hội thể hiện mình cho tất cả học sinh trong lớp**

Khi xây dựng kế hoạch dạy học cần dự kiến các cách chia nhóm phù hợp
cho từng hoạt động học, từng đơn vị kiến thức kĩ năng . Hình thành cơ cấu nhóm phải linh hoạt phù hợp với tất cả mọi đối tượng học sinh nhằm tạo cơ hội nhiều hơn cho những em yếu, trung bình được hoạt động . Từ đó, vừa vun đắp cho các em khả năng thích nghi giao tiếp trong mọi hoàn cảnh , vừa bồi đắp tình yêu, lòng say mê văn học, lòng tự hào về Tiếng Việt . Xây dựng được lòng ham thích đọc sách báo cho học sinh . Học sinh tự biết học hỏi ở sách báo cách dùng từ, đặt câu biến những câu văn thiếu hình ảnh, thiếu cảm xúc thành những câu văn hay .

**\*Sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học:**

Đối với học sinh tiểu học để làm được một bài văn tốt thì các em cũng phải
được xem tranh, nhưng theo tôi thì giáo viên có thể chọn cho học sinh quan sát, ghi chép vì thực tế ông cha ta có câu “Trăm nghe không bằng một thấy” . Khi đọc mẩu chuyện này nó đã luôn nhắc tôi cần phải sử dụng đồ dùng trực quan, cần phải cho các em quan sát thực tế … mới có thể giúp các em có vốn từ ngữ để làm tốt bài văn tả cảnh.

**Truyện kể về bình minh**

*Sáng hôm ấy, có một cậu bé mù dậy sớm đi ra vườn . Cậu bé thích nghe điệu nhạc của buổi sớm mùa xuân. Có một thầy giáo cũng dậy sớm, đi ra vườn theo cậu bé mù . Thầy đến gần cậu bé, khẽ chạm vào vài cậu, hỏi:*

*- Em có thích bình minh không ?*

*- Bình minh nó thế nào ạ ?*

*- Bình minh giống như một cánh hoa mào gà . Bình minh giống như cây đào trổ hoa – Thầy giải thích . Môi cậu bé run run, đau đớn . Cậu nói :*

*- Thưa thầy, em chưa được thấy cánh hoa mào gà, cũng chư được thấy cây đào* *ra hoa . Bằng một giọng nhẹ nhàng, thầy bảo :*

*- Bình minh giống như một nụ hôn của người mẹ, giống như làn da của mẹ chạm vào ta.*

*- Bây giờ thì em biết bình minh là thế nào rồi – Cậu bé nói .*

( Truyện kể Nga )

Ngày nay, với sự phát triển của khoa học công nghệ , việc tìm kiếm tranh
ảnh để giảng dạy một bài văn miêu tả không còn là điều khó khăn đối với mỗi
giáo viên . Vì vậy, ngoài những bức tranh được cung cấp tôi thường tìm kiếm
tranh trên mạng hoặc sưu tầm một số đồ dùng gần gũi trong cuộc sống để phục
vụ cho việc quan sát .

Ví dụ : Đề bài yêu cầu : *Tả cảnh một buổi sáng(hoặc trưa, chiều, tối) trong một
vườn cây ( hay trong công viên, đường phố, cánh đồng, nương rẫy, đồi núi,
biển)*Để chuẩn bị cho tiết quan sát, tìm ý tôi dùng những bức tranh có sẵn trong bộ
tranh tập làm văn đồng thời sưu tầm thêm một số bức tranh về những vườn cây
bạch đàn tươi tốt, vườn phi lao ở bờ biển miền Trung, cảnh công viên Suối Tiên,
đường phố …Đến tiết học này tôi cho học sinh quan sát rồi viết ra những gì
mình quan sát được và cuối cùng nói ra trước lớp để cả lớp cùng nghe , học hỏi .
Ngoài ra, còn có thể tổ chức cho học sinh quan sát thực tế .

Ví dụ : Đề bài yêu cầu *:Tả cảnh trường em.*

Giáo viên tổ chức cho học sinh quan sát toàn cảnh trường mình . Tôi đưa học sinh ra sân trường tập hợp học sinh nhắc nhở những điều cần thiết đảm bảo trật tự . Nhắc lại cho học sinh nhớ cách quan sát đã học ở các tiết tả cảnh như : Quan sát từ xa đến gần hay từ gần đến xa . Khi quan sát các em cần ghi lại những gì mình quan sát được Cần kết hợp nhiều giác quan như : Mắt thấy, tai nghe, mũi cảm nhận …cần quan sát cảnh vật xung quanh như trời, mây, gió, chim chóc, thời tiết … Trong khi học sinh tự do quan sát và tôi theo dõi, giúp đỡ những học sinh yếu, học sinh ham chơi, nếu thấy các em khó khăn, vướng mắc tôi gợi ý, hướng dẫn thêm cho các em . Đến giờ tôi tập hợp lớp, cho một số học sinh nêu những gì mình quan sát , ghi lại được, học sinh khác nhận xét, bổ sung. Đặc biệt quan tâm, giúp học sinh yếu nói trước lớp. Cuối cùng nhận xét thái độ học tập sau đó cho học sinh về lớp . Để học sinh thoải mái hơn khi viết văn, học sinh có thể vận dụng những điều quan sát hôm nay kết hợp với những điều quan sát được những ngày trước đó để viết thành bài văn tả cảnh trường em cho riêng mình.
**\*Chuẩn bị tốt bài soạn buổi 2**

Ngoài những bài tập trong sách giáo khoa khi dạy buổi thứ hai tôi tổ chức
cho các em làm thêm một số bài tập như :

**Dạng 1 : Phát hiện**

Ví dụ : Hãy chỉ ra những màu xanh khác nhau được tả trong đoạn văn sau và
nêu nhận xét cảnh sắc ở vùng quê Bác .

*Trước mặt chúng tôi, giữa hai dãy núi là nhà Bác với cánh đồng quê Bác . Nhìn
xuống cánh đồng có đủ các màu xanh :* ***xanh pha vàng*** *của ruộng mía,* ***xanh rất
mượt mà*** *của lúa chiêm đương thời con gái,* ***xanh đậm*** *của những rặng tre, đây đó một vài cây phi lao* ***xanh biếc*** *và có nhiều màu xanh khác nữa …*

*HOÀI THANH – THANH TỊNH*

**So sánh**

Ở tiểu học các em còn yếu trong việc sử dụng các biện pháp tu từ như so
sánh, nhân hóa nên tôi cũng thường có nhiều dạng bài tập . Tìm những câu văn
có hình ảnh so sánh và nêu tác dụng của biện pháp so sánh đó trong 1 đoạn văn? Hoặc điền từ thích hợp vào chỗ chấm để tạo thành những câu văn có hình ảnh
so sánh ? Hay thêm vế câu có hình ảnh so sánh thích hợp vào chỗ chấm …..
**Nhân hóa**

Tổ chức cho học sinh làm những bài tập phát hiện ra những sự vật được
nhân hóa trong đoạn văn cho trước . Nêu tác dụng của phép nhân hóa đó ….
*“Mưa xuân xôn xao, phơi phới . Những hạt mưa bé nhỏ, mềm mại rơi mà như nhảy nhót . Hạt nọ tiếp hạt kia đậu xuống lá cây ổi còn mọc lả xuống mặt ao . Mùa đông xám xịt và khô héo đã qua . Mặt đất đã kiệt sức bừng thức dậy, âu yếm đón lấy những giọt mưa ấm áp, trong lành . Đất trở lại dịu mềm, lại cần mẫn tiếp nhựa cho cây cỏ . Mưa xuân đã mạng lại cho chúng cái sức sống ứ đầy, tràn trên các nhánh lá, mầm non và cây trả nghĩa cho mưa bằng cả mùa
hoa thơm, trái ngọt…”*

Hoặc viết đoạn văn ( 5 -7 câu )trong đó có sử dụng biện pháp nhân hóa .
**Điệp ngữ**

- Chỉ rõ các điệp ngữ và cho biết tác dụng của chúng

*Gió thơm . Cây cỏ thơm . Đất trời thơm . Người đi từ rừng thảo quả về, hương thơm đậm, ủ ấp trong từng nếp áo, nếp khăn .*

*-* Viết lại những câu văn sau có dùng điệp ngữ nhằm nhấn mạnh màu sắc, hương
thơm gọi cảm xúc cho người đọc .

*a/Làng quê tôi tràn ngập màu xanh của đồng lúa, bãi ngô, thảm cỏ.*

*b/Hoa hồng, hoa huệ, hoa nhài đều thơm, hương lan tỏa khắp vườn .*

*c/Bức tranh buổi sớm trên quê hương tôi đẹp quá !*

**Dạng 2 : So sánh đoạn văn**

Hai đoạn văn sau có ưu điểm gì giống nhau về cách dùng từ ngữ miêu tả cảnh vật
a/ Diệu kì thay, trong một ngày , Cửa Tùng có ba sắc màu nước biển . Bình
minh, mặt trời như chiếc thau đồng đỏ ối chiếu xuống mặt biển, nước biển nhuộm màu hồng nhạt . Trưa, nước biển xanh lơ và khi chiều tà nước biển đổi
sang màu xanh lục .

THỤY CHƯƠNG

b/ Những buổi bình minh, mặt trời còn bẽn lẽn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng . Hòn núi từ màu xám xịt đổi ra màu tìm sẫm
; từ màu tìm sẫm đổi ra màu hồng ; rồi từ màu hồng dần dần đổi ra màu vàng
nhạt . Cho đến lúc mặt trời chễm chệ ngự trị trên chòm mây, ngọn núi mới trở lại màu xanh biếc thường ngày của nó .

THẪM THỆ HÀ

**Dạng 3 : Cảm thụ**

Trong bài văn Phong cảnh Hòn Đất nhà văn Anh Đức tả cảnh Hòn Đất như sau
*Xa quá khỏi Hòn Đất một đỗi là bãi tre . Thấp thoáng những cây tre đằng ngà
cao vút, vàng óng, những cây tre lâu nay vẫn đứng đấy, bình yên và thanh thản,
mặc cho bao nhiêu năm tháng đã đi qua, mặc cho bao nhiêu gió mưa đã thổi tới. Sau rặng tre ấy, biển cả còn lâu đời hơn, vẫn đang giỡn sóng mang một màu
xanh lục.*

Theo em ngoài vẻ đẹp của cảnh vật ( Tre đằng ngà, biển cả ) đoạn văn còn cho
ta thấy vẻ đẹp gì của cuộc sống quê hương ? Biện pháp nghệ thuật nào đã giúp
em nhận biết được điều đó ?

**5.2. Cách tổ chức thực hiện**

**\* Nắm cấu tạo của bài văn tả cảnh**

- Dựa vào bài văn cho trước học sinh xác định các phần của bài văn .

- Qua một số ví dụ minh họa các phần của bài văn tả cảnh rút ra cấu tạo của bài
văn tả cảnh gồm 3 phần : Mở bài, thân bài, kết bài

**\* Quan sát tìm ý - lập dàn bài chi tiết:**

+ Chuẩn bị kiến thức phục vụ cho việc làm một đề văn theo yêu cầu đầu bài đã
cho .

+ Hình thành phương pháp và kĩ năng quan sát gắn với miêu tả.

- Rèn kĩ năng quan sát cho học sinh:

+ Khi quan sát phải sử dụng các giác quan như mắt, tai, mũi, lưỡi...để nhìn,
nghe, sờ, ngửi, nếm...nhằm nhận biết sự vật về hình dạng, màu sắc, âm thanh,
mùi vị...

+ Quan sát nhằm nhận ra những nét độc đáo đặc biệt của đối tượng chứ không
phải thống kê tỉ mỉ trung thực mọi chi tiết về sự vật.

+ Trong khi quan sát còn luôn gắn với cảm xúc, với kỉ niệm, với cuộc sống cá
nhân của người quan sát. Từ đó gắn chặt với các hoạt động liên tưởng so sánh,
tưởng tượng, hồi tưởng... của từng cá nhân.

+ Từ việc quan sát học sinh tìm được từ ngữ diễn tả đúng và sinh động những
điều đã quan sát được.

+ Hướng dẫn học sinh lựa chọn trình tự quan sát:

- Trình tự không gian: quan sát toàn bộ đến quan sát từng phần, từ trái sang
phải, từ trên xuống dưới, ngoài vào trong hoặc ngược lại.

- Trình tự tâm lí: Thấy nét gì nổi bật thu hút bản thân, gây cảm xúc mạnh cho
bản thân hứng thú hay khó chịu, yêu hay ghét...) thì quan sát trước, các phần
khác quan sát sau.

Phần trọng tâm bài thì quan sát kĩ lưỡng hơn.

+ Hướng dẫn học sinh sử dụng các giác quan để quan sát. Đây là thao tác
quan trọng nhất và có tính chất quyết định về nhiều mặt. Thông thường học sinh
chỉ dùng mắt để quan sát do đó kết quả thu được thường là các nhận xét và cảm
xúc gắn liền vời thính giác (hình dáng, màu sắc, đường nét, độ xa, gần...) đó là
mặt mạnh và cũng là một nhược điểm của học sinh.

Chúng ta cần lưu ý các em dùng thêm các giác quan thích hợp khác để quan sát.
ví dụ quan sát giờ ra chơi sân trường em ngoài việc dùng mắt để quan sát các trò
chơi còn phải sử dụng tai để nghe âm thanh của tiếng nói, cười, tiếng động các
trò chơi và từ đó liên tưởng, so sánh, cảm xúc của bản thân.

+ Tổ chức quan sát và tìm ý:

- Học sinh phải được quan sát trực tiếp cảnh vật và người.

- Học sinh tự làm việc, tự quan sát, tự ghi chép là chính.

- Sự quan sát của học sinh phải được hướng dẫn cụ thể bằng hệ thống câu hỏi
gợi ý.

Ví dụ: Để quan sát và lập dàn ý bài: "Tả quang cảnh trường em trước buổi học"
tôi đưa ra hệ thống câu hỏi sau:

- Đọc kĩ đề bài, phát hiện thể loại?

- Trọng tâm của đề bài là gì?

(Chú ý hướng dẫn học sinh đứng ở chỗ nào quan sát được toàn cảnh trường và
nhớ ghi chép lại những gì mình quan sát được từ phiếu hướng dẫn tiết trước)
Sau khi đã quan sát được học sinh sẽ tự sắp xếp ý để lập dàn bài chi tiết theo sự
hướng dẫn của giáo viên và lập dàn bài chi tiết cụ thể . Cuối cùng tổ chức cho học sinh trình bày trước lớp. Học sinh và giáo viên chú ý
theo dõi, hướng sửa lỗi câu văn hay hơn, đúng hơn. Nếu học sinh bí từ, giáo
viên có thể cung cấp thêm từ cho học sinh để có những câu văn sinh động hấp
dẫn, từ đó mà phát triển tư duy và ngôn ngữ cho học sinh.

(chú ý trong diễn tả lời văn phải tự nhiên, chân thành và giản dị).

Trong thời gian này giáo viên cần tạo ra không khí hào hứng, kích thích học sinh
muốn trình bày và mạnh dạn trình bày từ đó hướng dẫn các em cách nói sao cho
đạt hiệu quả tốt nhất.Đặc biệt giáo viên chú trọng đến đối tượng học sinh yếu .

**\* Viết đoạn văn**

Trong chương trình của phân môn Tập làm văn thì tập viết đoạn được tổ
chức từ 3 đến 4 tiết . Chính vì vậy, học sinh được làm quen nhiều dạng đề bài
khác nhau . Ở những tiết học này, tôi hướng dẫn học sinh dựa vào dàn ý mình đã
lập để viết thành những đoạn văn của phần thân bài .

Ví dụ : Với đề bài “Tả cảnh một buổi sáng (hoặc trưa, chiều ) trong vườn cây
(hay trong công viên, trên đường phố, trên cánh đồng, nương rẫy )

- Sau khi lập dàn ý, học sinh sẽ được viết đoạn văn .Ở tiết này giáo viên cần
chú ý nhấn mạnh cho học sinh biết : mở bài hoặc kết bài cũng là một phần trong
dàn ý song các em nên chọn một đoạn trong phần thân bài để viết .

- Gọi một hai học sinh đọc dàn ý và chỉ phần nào em sẽ viết thành đoạn văn .
Dựa vào cách làm đó, học sinh cả lớp đọc dàn ý của mình sau đó chọn để viết
đoạn văn.

- Gọi học sinh đọc đoạn văn mình viết trước lớp . Học sinh cả lớp và giáo
viên theo dõi, nhận xét cách dùng từ, đặt câu . Đối với những học sinh viết câu
còn lủng củng, dùng từ khô khan, sử dụng dấu câu chưa hợp lí …tôi sửa cụ thể,
chi tiết và yêu cầu các em làm lại vào buổi thứ hai . Sau đó, tôi kiểm tra lại một lầnnữa để theo dõi sự tiến bộ của các em và động viên, tuyên dương kịp thời .

**\* Kiểm tra viết :**

Để tiết viết đạt hiệu quả cao, lời nhắc nhở dặn dò của giáo viên trước lúc viết
cũng rất quan trọng. Ngoài việc thực hiện theo đúng các bước trong tiết viết bài, trong mỗi tiết viết tôi còn chú ý dặn thêm:

- Vận dụng những đặc điểm, lời văn ở từng thể loại. Cần lựa chọn, sử dụng
đúng và hay các từ ghép, từ láy, từ tượng thanh, từ tượng hình...nhằm gợi tả rõ
không khí của cảnh. Chú ý dùng cách so sánh, nhân hoá, làm nổi bật cảnh chính.
**\* Trả bài viết**

Để có thể làm tốt một bài tập làm văn, học sinh cần được rèn luyện thêm kĩ năng
sửa chữa, rút kinh nghiệm, nhằm đạt kết quả ngày một cao hơn. Tập nhận xét
bạn trong giờ Tập làm văn nói, tự rà soát và sửa chữa bài nháp của mình hay bài
viết chính thức ở lớp, rút kinh nghiệm và tự sửa chữa trong giờ trả bài, tất cả đều
giúp học sinh luyện tập hình thành kĩ năng và thói quen “tự điều chỉnh”, tự học
tập để luôn tiến bộ. Tiết “Trả bài viết” có ý nghĩa quan trọng đối với việc rèn
luyện kĩ năng viết văn cho học sinh.

So với các tiết khác, tiết trả bài cần được giáo viên chuẩn bị công phu từ lúc
kiểm tra bài, thống kê lỗi, nhận xét khái quát về bài làm, chuẩn bị dẫn chứng, minh hoạ... đến khi soạn giáo án cụ thể cho tiết trả bài. Việc hướng dẫn học sinh học tập trên lớp cũng đòi hỏi sự gợi mở, dẫn dắt và ứng xử linh hoạt của giáo viên, nhằm giúp các em tự phát hiện nhận thức được ưu, khuyết điểm trong bài viết của mình. Qua đó, học sinh có ý thức viết bài ngày càng tiến bộ và có kết quả cao hơn.

Cuối tiết học này, thường có bài tập “Viết lại một đoạn trong bài cho hay
hơn”. Tôi tổ chức cho học sinh học tập từ những cách dùng từ, đặt câu của bạn
để vận dụng vào đoạn văn của mình. Sau đó, tôi kiểm tra và nhận xét cụ thể. Nếu những học sinh yếu làm chưa hay tôi trực tiếp hướng dẫn các em làm lại bài vào buổi học thứ hai .

**5.3. Kế hoạch bài dạy tiết: Luyện tập tả cảnh *(****SGK****/****trang 34****)***

**1. Mục tiêu:**

- Nắm được ý chính của 4 đoạn văn và chọn một đoạn để hoàn chỉnh theo yêu cầu của bài tập1.

*-* Dựa vào dàn ý bài văn miêu tả cơn mưa đã lập trong tiết trước viết một đoạn văn có chi tiết và hình ảnh hợp lí (BT2).

\* HS (M3,4) biết hoàn chỉnh các bài văn ở bài tập 1 và chuyển một phần dàn ý thành đoạn văn miêu tả khá sinh động.

 *\* GD BVMT: Khai thác trực tiếp nội dung bài: Ngữ liệu dùng để Luyện tập( Mưa rào) có nội dung giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên, có tác dụng giáo dục BVMT.*

*-*Giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường thiên nhiên, giáo dục bảo vệ môi trường.

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**2. Đồ dùng dạy – học;**

**2.1. Đồ dùng**

# - GV: Bút dạ, 2 đến 3 tờ giấy khổ to

- HS: SGK, vở viết

**2.2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

**3. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **3.1. HĐ khởi động:** *(5 phút)* |
| - Cho HS thi trình bày dàn ý của bài văn miêu tả một cơn mưa.- GV nhận xét- Giới thiệu bài -Ghi bảng | - HS trình bày - HS theo dõi- HS ghi vở |
| **3.2. Khám phá – Luyện tập:****\*Mục tiêu:** - Nắm được ý chính của đoạn văn và chọn một đoạn để hoàn thành.- Viết được đoạn văn miêu tả theo yêu cầu.**\*Cách tiến hành:** |
| **Bài 1**: **HĐ cặp đôi**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.- Đề văn mà Quỳnh Liên làm gì?- Yêu cầu học sinh thảo luận để xác định nội dung chính của mỗi đoạn? - Yêu cầu học sinh phát biểu ý kiến.- Em có thể viết thêm gì vào đoạn văn của bạn Quỳnh Liên?- Yêu cầu học sinh tự làm bài- Yêu cầu 4 em lên bảng và đọc đoạn văn- Giáo viên nhận xét sửa chữa- Yêu cầu các học sinh khác đọc- Nhận xét, khen ngợi HS viết đạt yêu cầu**Bài 2**: HĐ cả lớp- Gọi học sinh đọc yêu cầu- Em chọn đoạn văn nào để viết ?- Yêu cầu học sinh tự làm bài- Giáo viên gợi ý: đọc lại dàn ý bài văn tả cơn mưa mình đã lập để viết- Yêu cầu học sinh trình bày bài- Giáo viên nhận xét, sửa chữa | - 1 học sinh đọc yêu cầu- 5 học sinh đọc nối tiếp từng đoạn văn chưa hoàn chỉnh.- Tả quang cảnh sau cơn mưa.- Học sinh trao đổi nhóm đôi.- Các nhóm nối tiếp nhau phát biểu. + Đoạn 1: Giới thiệu cơn mưa rào, ào ạt, tới rồi tạnh ngay. + Đoạn 2: Ánh nắng và con vật sau cơn mưa. + Đoạn 3: Cay cối sau cơn mưa. + Đoạn 4: Đường phố và con người sau cơn mưa. - Đoạn 1: viết thêm câu tả cơn mưa. - Đoạn 2: viết thêm các chi tiết miêu tả chị gà mái tơ, đàn gà con, ...sau cơn mưa. - Đoạn 3: viết thêm câu văn miêu tả một số cây, hoa sau cơn mưa. - Đoạn 4: viết thêm câu tả hoạt động của con người trên đường phố.- 4 em viết bảng nhóm, lớp làm vở- 4 học sinh đọc đoạn văn.- Lớp nhận xét bổ sung ý kiến - 8 học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn của bài văn- Học sinh đọc yêu cầu của bài tập- Học sinh nối tiếp nhau ý kiến.+ Em viết đoạn văn tả quang cảnh trước khi cơn mưa đến.+ Em viết đoạn văn tả cảnh cơn mưa+ Em tả hoạt động của con người sau cơn mưa- 2 HS viết bảng nhóm, HS viết vào vở- 5-7 em đọc bài viết của mình . HS nghe |
| **3.3. Vận dụng:** |
| - Nhắc lại nội dung tiết học, vận dụng kiến thức vào viết văn. | - HS nêu |
| - Dặn HS về nhà thực hành viết đoạn văn miêu tả và chuẩn bị tiết sau. | - Lắng nghe và thực hiện |

**6. Kết quả đạt được**

Sau khi nghiên cứu và áp dụng đề tài này ở lớp phụ trách, qua theo dõi việc
thống kê chất lượng môn tiếng Việt nói chung và phần bài tập làm văn nói riêng
đã thu được những kết quả như sau :

- Phát huy được tính tích cực hoạt động, chủ động trong giờ học của học
sinh . Học sinh tập trung hơn vào bài học, kĩ năng làm văn tả của học sinh được
nâng cao lên rõ rệt. Bài văn của học sinh xác định đúng yêu cầu nội dung của đề
bài, bố cục chặt chẽ, trình tự miêu tả hợp lí hơn không còn tình trạng bài dạng
liệt kê, câu ý đoạn không phù hợp .

- Giờ học tập làm văn diễn ra nhẹ nhàng, thoải mái đối với các em. Không
khí lớp học luôn luôn sôi nổi, chất lượng giờ học đảm bảo , các em có hứng thú rõ rệt trong giờ học.

- Chất lượng môn Tiếng Việt của lớp được nâng lên rõ rệt . Cụ thể điểm thi
CKI môn Tập làm văn như sau :

Kết quả:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp 5A | Sĩ số | Điểm 9-10 | Điểm 7-8 | Điểm 5-6 | Dưới 5 |
| HS % | HS % | HS % | HS % |
| GKI | 32 | 9 28,1 | 16 50 | 7 21,9 | 0 0 |
| CKI | 32 | 15 46,9 | 13 40,5 | 4 12,6 | 0 0 |

**\* Bài học kinh nghiệm:**

Sau khi nắm thực trạng học sinh vềgiải pháp giúp học sinh lớp 5 học tốt văn tả cảnh. Tôi đã kịp thời áp dụng một số biện pháp nêu trên mang lại kết quả khả quan. Qua đó tôi rút ra được một số kinh nghiệm như:

+ Cần khảo sát nắm chắc từng đối tượng và năng lực học của học sinh, có biện pháp thiết thực, nâng chất lượng phù hợp đối với từng học sinh.

+ Kêu gọi lực lượng Phụ huynh học sinh kết hợp hỗ trợ giúp các em học tốt hơn.

+ Theo dõi, tìm hiểu những nguyên nhân dẫn đến học sinh học yếu và đề ra những biện pháp khắc phục.

+ Giáo viên phải nhiệt tình, luôn quan tâm đến mọi đối tượng học sinh, không ngại khó.

+ Tổ chức nhiều hình thức học tập, với nhiều phương pháp đảm bảo tính vừa sức…

**7. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng.**

Để sáng kiến được nhân rộng, tôi có một số ý đề xuất sau:

+ Nhà trường thông báo cho học sinh đến lớp và tổ chức cuộc họp Phụ huynh học sinh sớm hơn, để phụ huynh có thời gian chuẩn bị và chăm sóc học sinh kịp lúc.
+ Phòng giáo dục và nhà trường hỗ trợ đồ dùng học tập kịp thời cho học sinh.

+ Để tiếp cận những phương pháp mới, hay, có sáng tạo và phù hợp với từng địa phương. Phòng Giáo Dục tổ chức chuyên đề để giáo viên có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn. (nhất là phương pháp giải toán có lời văn).
+ Phòng Giáo Dục tổ chức báo cáo kinh nghiệm hay cho giáo viên học hỏi, . .

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1.Kết luận:**

Sau khi áp dụng các giải pháp trên vào thực tế dạy – học tập làm văn tả
cảnh cho học sinh lớp 5 bản thân tôi rút ra được một số kinh nghiệm sau :

- Điều kiện rất quan trọng vừa hình thành những cơ sở ban đầu và lâu dài về
vốn sống vốn thực tế đời sống của học sinh là xây dựng được nề nếp, thói quen
ghi chép và phát huy tác dụng của sổ tay văn học .Vận dụng linh hoạt sáng tạo
các bài tập, các câu lệnh gợi ý để học sinh thực hiện nhằm phát huy tối đa khả
năng của từng học sinh thì chắc chắn chất lượng dạy -học sẽ không ngừng được
cải thiện .

- Để áp dụng được đề tài này vào công việc giảng dạy giáo viên phải thường
xuyên trau dồi kiến thức, kỹ năng sư phạm đặc biệt phải nắm chắc bản chất của
tả cảnh là quan sát, từ quan sát mới hình thành cái sườn của ý tưởng.
- Hệ thống hoá kiến thức, hệ thống bài tập phải từ dễ đến khó, từ đơn giản đến
phức tạp.

- Đối với học sinh phải nắm được chuẩn kiến thức, những yêu cầu tối thiểu
phải đạt được trong mỗi tiết học, phải có tính tự giác, không ngừng học hỏi ở
thầy, ở bạn, học ở sách, vở.

- Trong quá trình dạy học trên lớp, bên cạnh những kiến thức cơ bản trong
SGK giáo viên cần quan tâm tạo điều kiện để học sinh phát huy những kinh
nghiệm, vốn sống thực tế của từng em từ đó nâng cao kỹ năng quan sát, ghi chép
cho học sinh .

- Đồ dùng dạy học là phần không thể thiếu được trong khi dạy học Tập làm
văn . Đồ dùng có thể là tranh ảnh để học sinh quan sát cũng có thể là quan sát
thực tế .

- Tích cực cung cấp vốn từ ngữ cho các em bằng cách tích hợp trong tất cả
các phân môn như : Tập đọc, Luyện từ và câu, Kể chuyện, Chính tả ..

- Kiến thức của học sinh chỉ bền vững khi được rèn luyện ,bồi dưỡng thường
xuyên cho các em.

**2.Khuyến nghị:**

Trên đây là một số giải pháp mà bản thân tôi đã nghiên cứu áp dụng vào
việc dạy – học Tập làm văn tả cảnh bước đầu có hiệu quả thiết thực. Tôi mong
muốn giải pháp sẽ góp phần giúp học sinh yêu thích môn Tập làm văn hơn. Từ
đó các em thêm yêu Tiếng Việt, yêu quê hương, đất nước . Với mong muốn
được đọc những bài văn hay, giàu hình ảnh, giàu cảm xúc thực sự của học sinh,
không còn những bài văn sao chép từ các bài văn mẫu. Tôi luôn hi vọng với giải
pháp nhỏ này không những được áp dụng ở lớp tôi mà còn được nhiều anh, chị
đồng nghiệp tham khảo . Tôi rất mong nhận được những lời góp ý của các cấp
lãnh đạo và bạn bè đồng nghiệp để giải pháp ngày càng được hoàn thiện hơn .

Xin chân thành cảm ơn !

*TT Cẩm Giang ,* ngày tháng năm 2021

Người viết

Lê Thị Ánh

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **TÁC GIẢ** | **TÊN VĂN BẢN** | **NHÀ XUẤT BẢN/ NĂM** |
| 12345 | BỘ GD & ĐTTô HoàiPhạm Đức Diệu LâmPGS Hồ LêTô Đình Nghĩa – Trần Thị Ngọc Lang | -Phương pháp dạy học các môn học lớp 5.-Một số kinh nghiệm viết văn miêu tả.-Dạy học theo quan điểm tích hợp trong môn Tiếng Việt-Lỗi từ vựng và cách khắc phục.-Dạy học môn Tiếng Việt theo chương trình SGK mới. | -NXB GD/2007-NXB GD/2004-NXB GD/2004-NXB GD/2003-NXB Khoa học – Xã hội |

**NHẬN XÉT CỦA BAN GIÁM HIỆU**

……………………………………………………………………………………
……………………………………………………………………………………
………............................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………
……………………………………………………………………………………
………............................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………
……………………………………………………………………………………
……………………………………………………………………………………
………............................………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………